

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/DS-ST.
Ngày: 22- 04- 2025
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn;

Ông Trần Xuân Thu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hồng Chuyên - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 158/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn:

- Ngân hàng TMCP V (V1); Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị V1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc Trung tâm T2 nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn T; địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội, “vắng mặt”

- Công ty Cổ phần M1; địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hoàng Tuấn A - Chức

danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M– Giám đốc Trung tâm xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn : Ông Trần Quang T1, sinh năm 1987; địa chỉ: tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, “vắng mặt”

* Bị đơn: Ông Vũ Trung H, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Q, Thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định ; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Trần Quang T1 và Nguyễn T thống nhất trình bày: Theo Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024, Hợp đồng chuyển nhượng số 08/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024 và các phụ lục đính kèm giữa ngân hàng TMCP V (V1) với Công ty Cổ Phần M1 (Jupiter) của khách hàng vay là Ông Vũ Trung H bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà Ông Vũ Trung H đã ký kết với V1 có nội dung bên V1 bán 90% khoản nợ theo hợp đồng cho vay số LN2205315886849 và toàn bộ 100% khoản nợ theo Hợp đồng thẻ tín dụng số 376 -P-8983355 cho Jupiter. Cụ thể như sau:

- Hợp đồng thứ nhất, Hợp đồng cho vay số LN2205315886849 ngày 15/06/2022. Số tiền vay: 455,000,000 đồng (Bốn trăm năm mươi lăm triệu đồng chẵn), thời hạn vay: 96 tháng, Mục đích vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu Miitsubitshi Xpander , số khung WLN010299, số máy 4A91KAJ2313, phục vụ mục đích đi lại, biển kiểm soát 18A- 32073. Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm. *(lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày)*. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của V1 thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 36 tháng được bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.V1.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3,6%/năm. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả

Trong quá trình vay, khách hàng đã trả 71,100,000 đồng tiền gốc, 58,123,536 đồng tiền lãi, tổng thanh toán 129,223,536 đồng.

Từ ngày 16/10/2023, khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, Ông Vũ Trung H còn nợ JUPITER số tiền là: 469,558,190 đồng; Trong đó nợ gốc là 345,510,000 đồng; nợ lãi là 124,048,190 đồng

Từ ngày 16/10/2023, khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, Ông Vũ Trung H còn nợ V1 số tiền là: 52,173,132 đồng; Trong đó nợ gốc là 38,390,000 đồng; Nợ lãi là 13,783,132 đồng

- Hợp đồng thứ hai, Hợp đồng thẻ tín dụng số 376 -P-8983355 ngày 16/06/2022. Hạn mức ban đầu: 1,600,000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn); Lãi suất vay ban đầu: 47,88%; Mục đích vay: vay tiêu dùng. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Từ ngày 16/10/2023 khoản vay quá hạn, tạm tính đến ngày 22/04/2025, Ông Vũ Trung H còn nợ J số tiền là: 6,447,397 đồng; Trong đó nợ gốc là 2,855,218 đồng; và nợ lãi là 3,592,179 đồng

- Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: 01 chiếc xe ô tô hiệu Miitsubitshi Xpander , số khung WLN010299, số máy 4A91KAJ2313. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 18A- 320.73 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố N cấp ngày 13/06/2022, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Vũ Trung H. Theo hợp đồng thế chấp tài sản số LN2205315886849 ký ngày 09- 06- 2022

Quá trình thực hiện các Hợp đồng nêu trên Ông Vũ Trung H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 16/10/2023 nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

- Yêu cầu Tòa án buộc Ông Vũ Trung H phải thanh toán cho JUPITER toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày 22/04/2025 là: 476,005,587 đồng (Trong đó nợ gốc là 345,510,000 đồng, nợ lãi là 124,048,190 đồng, nợ thẻ tín dụng là: 6,447,397 đồng).

- Yêu cầu Tòa án buộc Ông Vũ Trung H phải thanh toán cho V1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày 22/04/2025 là: 52,173,132 đồng (Trong đó nợ gốc là 38,390,000 đồng, nợ lãi là 13,783,132 đồng).

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày Ông Vũ Trung H thực tế thanh toán hết nợ.

- JUPITER và V1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm

sau để thu hồi nợ, bao gồm: 01 chiếc xe ô tô hiệu Miitsubitshi Xpander , số khung WLN010299, số máy 4A91KAJ2313. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 18A-320.73 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố N cấp ngày 13/06/2022, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Vũ Trung H

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ. JUPITER và V1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các tài sản khác của Ông Vũ Trung H để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho JUPITER và V1 đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

Đối với bị đơn anh Vũ Trung H : Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn anh H vẫn không trình bày quan điểm, không đến Tòa án giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và công ty Cổ phần M1, buộc anh Vũ Trung H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) theo Hợp đồng cho vay số LN2205315886849 ngày 15/06/2022, tổng số tiền tính đến ngày 22- 4- 2025 là 52,173,132 đồng (Trong đó nợ gốc là 38,390,000 đồng, nợ lãi là 13,783,132 đồng), buộc anh Vũ Trung H có nghĩa vụ trả nợ cho công ty Cổ phần M1 theo hợp đồng cho vay số LN2205315886849 ngày 15/06/2022 và hợp đồng thế tín dụng số 376 -P-8983355 ngày 16/06/2022 tổng số tiền là 476,005,587 đồng (Trong đó nợ gốc là 345,510,000 đồng, nợ lãi là 124,048,190 đồng, nợ thế tín dụng là: 6,447,397 đồng).V1 và JUPITER có quyền xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp anh H không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ. Về án phí: Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc anh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và Công ty Cổ phần M1 (JUPITER) yêu cầu anh Vũ Trung H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên quan hệ pháp luật là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

[3] Về nội dung: Hợp đồng cho vay số LN2205315886849 ngày 15/06/2022. Số tiền vay: 455,000,000 đồng và Hợp đồng thứ hai, Hợp đồng thế tín dụng số 376 -P-8983355 ngày 16/06/2022. Hạn mức ban đầu: 1,600,000 đồng, X thấy việc ký kết các hợp đồng tín dụng trên đã tuân thủ đúng quy định về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật.

[4] Về Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024, Hợp đồng chuyển nhượng số 08/2024/VPB-JUPITER ngày 30/06/2024 và các phụ lục đính kèm giữa V1 với J, X thấy việc ký kết các hợp đồng đã tuân thủ đúng quy định về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật.

[5] Hợp đồng cho vay số LN2205315886849 anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi, V1 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn là hợp pháp. Nay, V1 yêu cầu anh H trả số tiền là 52,173,132 đồng (Trong đó nợ gốc là 38,390,000 đồng, nợ lãi là 13,783,132 đồng), J yêu cầu anh H trả số tiền là số tiền là: 469,558,190 đồng (trong đó nợ gốc là 345,510,000 đồng; nợ lãi là 124,048,190 đồng); là có cơ sở để chấp nhận

Hợp đồng thế tín dụng số 376 -P-8983355. Anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi, V1 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn là hợp pháp. Nay, J yêu cầu anh H trả số tiền là: 6,447,397 đồng (trong đó nợ gốc là 2,855,218 đồng; và nợ lãi là 3,592,179 đồng) là có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về xử lý tài sản thế chấp: Đủ cơ sở xác định các bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp số LN2205315886849 ký ngày 09- 06- 2022 xác định tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là: 01 chiếc xe ô tô hiệu Miitsubitshi Xpander, số khung WLN010299, số máy 4A91KAJ2313. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 18A-320.73 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố N cấp ngày 13/06/2022, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Vũ Trung H. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên có giá trị thực hiện. Vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không thanh toán số nợ đã nêu là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V và Công ty Cổ phần M1 được chấp nhận nên anh Vũ Trung H phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11- 01- 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại cổ phần V2 và Công ty Cổ phần M1;

Buộc ông Vũ Trung H có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Thương Mại cổ phần V2

(V1) theo các hợp đồng tín dụng tổng số tiền là 52,173,132 đồng (năm mươi hai triệu một trăm bảy mươi ba nghìn một trăm ba mươi hai đồng); Trong đó nợ gốc là 38,390,000 đồng, nợ lãi là 13,783,132 đồng.

Buộc ông Vũ Trung H có nghĩa vụ trả nợ Công ty Cổ phần M1 theo các hợp đồng tín dụng số LN2205315886849 ngày 15/06/2022 và số 376-P-8983355 ngày 16/06/2022 tổng số tiền là 476,005,587 đồng; Trong đó nợ gốc là 345,510,000 đồng, nợ lãi là 124,048,190 đồng, nợ thẻ tín dụng là: 6,447,397 đồng

Trong trường hợp ông Vũ Trung H không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng và J có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo là 01 chiếc xe ô tô hiệu Miitsubitshi Xpander , số khung WLN010299, số máy 4A91KAJ2313. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 18A- 320.73 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố N cấp ngày 13/06/2022, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Vũ Trung H.

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông H, thì Ngân hàng và J có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của ông H để thu hồi nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và J.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc ông Vũ Trung H phải nộp án phí là 25.128.000 đồng (hai mươi năm triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng); trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.185.313 đồng (một triệu một trăm tám mươi năm nghìn đồng) theo Biên lai số 0002207 ngày 12- 12- 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; trả lại cho Công ty Cổ phần M1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.270.514 đồng (mười triệu hai trăm bảy mươi nghìn năm trăm mười bốn đồng) theo Biên lai số 0002206 ngày 12- 12- 2024.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần V, Công ty Cổ phần M1 , ông Vũ Trung H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bốn - Trần Xuân Thu

Ông Ngọc Lễ

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Giao Thủy
- VKSND tỉnh Nam Định
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

